TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 437/2026/HS-ST
Ngày 31-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Nhàn.

Ông Mai Hồng Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trọng Tường – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 625/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3064/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 3653/2026/HSST-QĐ ngày 16 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: không có; chỗ ở: B P, Khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị T1; Bị cáo có vợ và 01 con năm 2006; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/3/2026 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người tham gia tố tụng khác*:

1. Bị hại:

1.1. Ông Mai Minh Đ, sinh năm 1979 – *(vắng mặt).*

Nơi cư trú: 2 P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1988 – *(vắng mặt).*

Nơi cư trú: Tổ A, ấp T, xã C, tỉnh Tây Ninh.

1.3. Ông Lê Hùng D, sinh năm 1982 – *(vắng mặt).*

Nơi cư trú: A Đường số A, Ấp E, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bào chữa cho bị cáo:

2.1. Luật sư Vũ Hữu Thiên Â – Thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H – *(vắng mặt).*

Địa chỉ liên hệ: A D, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Luật sư Dương Anh K – Thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H – *(có mặt).*

Địa chỉ liên hệ: Phòng G04, Tầng trệt, Tòa nhà A Space O, số A Đường số C, Khu phố B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26/10/2025, Nguyễn Quốc H đang uống bia một mình trên ban công tầng 1 nhà số B P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh thì nghe thấy có người trong bàn nhậu trước nhà số B P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh nói: "Cho nó uống cà phê thì nó mới được uống, không cho uống thì không được uống". H nghĩ là nói về H nên tức giận, đi xuống tầng trệt đến khu vực bếp của nhà H lấy 01 (một) con dao bằng kim loại cán nhựa màu cam và 01 (một) cây kéo bằng kim loại cán màu vàng, rồi vào nhà vệ sinh lấy 01 (một) túi nylon màu đen và 01 (một) túi nylon màu đỏ. H dùng tay phải cầm con dao bọc bên ngoài bằng túi nylon màu đen, tay trái cầm cây kéo bọc bên ngoài bằng túi nylon màu đỏ đi ra cửa bên hông nhà hẻm 2477 Phạm Thế H1 rồi rẽ vào hẻm 2465 Phạm Thế H1 đến bàn nhậu nêu trên. Tại bàn nhậu có khoảng 10 người đang ăn uống, do H không xác định được ai là người nói những câu trên nên H thấy Nguyễn Ngọc Q đang ngồi trong bàn nhậu liền áp sát từ phía sau và dùng tay phải cầm dao đâm vào vùng mặt của Q. Theo phản xạ, Q đưa tay phải lên trước vùng mặt đỡ nên Q bị thương tích ở tay phải và ngã xuống đất. H tiếp tục dùng tay trái cầm kéo đâm 01 phát vào sườn trái của Lê Hùng D gây thương tích. Ông Mai Minh Đ thấy H gây thương tích cho Q và D nên Đ đứng dậy định bỏ chạy thì bị H dùng tay phải cầm dao đâm 01 phát vào vùng bụng gây thương tích. Sau đó, bị cáo không truy đổi theo để đâm các bị hại nữa. Lúc này, những người xung quanh hô hoán bỏ chạy, báo tin đến Công an phường B và đưa Đ, Q và D đến Bệnh viện N cấp cứu, điều trị.

Sau khi nhận được thông tin quần chúng nhân dân, Công an phường B có mặt tại hiện trường, khống chế và đưa Nguyễn Quốc H cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ. Ngày 27/10/2025, ông Mai Minh Đ đến Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc như trên.

Ngày 29/10/2025, các ông Nguyễn Ngọc Q, Lê Hùng D, Mai Minh Đ có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Quốc H.

Tại Bản giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 90/KLTTCT-PVPYQG ngày 12/12/2025 của Trung tâm P - Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tật đối với ông Mai Minh Đ như sau:

"1. Các kết quả chính:

- Vết thương vùng bụng phải đã được điều trị khâu vết thương hiện còn một sẹo kích thước 2,8cmx0,1cm (ảnh).

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc Q tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm).

- Kết luận khác:

+ Vết thương trên:

- *Do vật sắc, vật nhọn hoặc vật có cạnh sắt tác động gây ra.*
- *Không nguy hiểm đến tính mạng.*

+ Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định về:

- *Cố tật.*
- *Thẩm mỹ đối với trường hợp này." (Bút lục: 68-70).*

Tại Bản giám định số 88/KLTTCT-PVPYQG ngày 12/12/2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tật đối với ông Nguyễn Ngọc Q như sau:

"1. Các kết quả chính:

- Hai vết thương mặt trong cổ tay phải gây rách đứt da, không đứt gân đã được điều trị hiện còn hai sẹo kích thước 1,4x0,1cm (ảnh 1.1) và 2,5x(0,1-0,2)cm (ảnh 1.2); hình ảnh phù nề nhẹ gân dưới vị trí vết thương trên siêu âm; vận động không hạn chế; không cứng khớp.

Hai vết thương trên:

+ Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm) mỗi vết.

+ Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động gây ra.

+ Không nguy hiểm đến tính mạng.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc Q tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Theo thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y không quy định về:

- *Cố tật.*
- *Thẩm mỹ đối với trường hợp này.”*.

Tại Bản giám định số 89/KLTTCT-PVPYQG ngày 12/12/2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tật đối với ông Lê Hùng D như sau:

“1. Các kết quả chính:

- Vết thương ngực trái gây rách đứt da, gãy cung bên xương sườn VII (ảnh 1), tràn dịch – tràn khí màng phổi lượng ít, dập phổi (ảnh 2) đã được điều trị hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 1,5x(0,2-0,6)cm (ảnh 3).

+ Hình ảnh gãy xương (ảnh 4) và sẹo xơ màng phổi ngay dưới vị trí vết thương trên phim MSCT (ảnh 5).

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Hùng D tại thời điểm giám định là: 12% (Mười hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Vết thương trên: Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động gây ra.

+ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y không quy định về:

- *Cố tật.*
- *Thẩm mỹ đối với trường hợp này.”*.

Tại Bản giám định Pháp y tâm thần theo trưng cầu số 9059/KLGĐ ngày 10/12/2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố P kết luận tình trạng tâm thần của bị cáo Nguyễn Quốc H như sau:

“1.1. Về y học:

Thời điểm trước, trong và sau khi gây án vào ngày 26/10/2025, Nguyễn Quốc H có bệnh tâm thần.

Loại bệnh: Bệnh tâm căn suy nhược, giai đoạn đang tiến triển (F48.0-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Thời điểm trước, trong và sau khi gây án vào ngày 26/10/2025, Nguyễn Quốc H hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

2. Ý kiến khác: Không.”

Tại Bản kết luận giám định số 6150/KL-KTHS ngày 31/3/2026 của Phòng K1 - Công an Thành phố H xác định: *"01 (một) dụng cụ có chiều dài tổng thể 21cm, lưỡi sắc, nhọn bằng kim loại, chiều dài 11,5cm, chiều rộng 3cm (ký hiệu A1) và 01 (một) kéo bằng kim loại dài 21cm (ký hiệu A2), không thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C."*.

Tại các Bản kết luận giám định vật gây thương tích số 15, 16, 17/2025/KLVGTT-PY.CS1 cùng ngày 13/01/2025 của Trung tâm P - Sở Y tế Thành phố H xác định cây kéo và con dao như Cơ quan điều tra cung cấp có thể gây ra được thương tích của các ông Lê Hùng D, Mai Minh Đ và Nguyễn Ngọc Q theo các Bản giám định số 88, 89, 90/KLTTCT-PVPYQG ngày 12/12/2025 của Trung tâm P - Sở Y tế Thành phố H.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (một) con dao cán nhựa màu cam, dài khoảng 21cm, loại dao thái lan (là hung khí H sử dụng để gây thương tích cho các bị hại Q, Đ); 01 (một) cây kéo cán vàng dài 21cm (là hung khí H sử dụng để gây thương tích cho bị hại D); 01 (một) túi nylon màu đen (H sử dụng để bọc ra ngoài con dao); 01 (một) túi nylon màu đỏ (H sử dụng để bọc ra ngoài cây kéo). Số vật chứng trên Cơ quan điều tra đang tạm giữ, chờ xử lý.

Về phần dân sự: Các bị hại Mai Minh Đ, Nguyễn Ngọc Q và Lê Hùng D chỉ yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo H, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số: 551/CT-VKSKV10 ngày 06/05/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, xác định hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ" được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích";

+ Về dân sự: Ghi nhận các bị hại Mai Minh Đ, Nguyễn Ngọc Q và Lê Hùng D không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) con dao cán nhựa màu cam, dài khoảng 21cm, loại dao thái lan (là hung khí H sử dụng để gây thương tích cho các bị hại Q, Đ); 01 (một) cây kéo cán vàng dài 21cm (là hung khí H sử dụng để gây thương tích cho bị hại D); 01 (một) túi nylon màu đen (H sử dụng để bọc ra ngoài con dao); 01 (một) túi nylon màu đỏ (H sử dụng để bọc ra ngoài cây kéo).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc H xác định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan sai, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa như sau: Luật sự thống nhất với tội danh, khung hình hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo một mức án vừa có tình, có lý để bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26/10/2025 tại địa chỉ 2 P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Quốc H đã thực hiện hành vi dùng 01 con dao kim loại cán nhựa màu cam đâm vào tay phải của ông Nguyễn Ngọc Q gây thương tích tỉ lệ 02%, đâm vào bụng của ông Mai Minh Đ gây thương tích tỉ lệ 01% và dùng 01 cây kéo bằng kim loại cán màu vàng đâm vào sườn trái của ông Lê Hùng D gây thương tích tỉ lệ 12%.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Khi thực hiện hành vi dùng dao và kéo nhọn đâm gây thương tích cho các bị hại, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Tuy bị cáo chỉ đâm ông Nguyễn Ngọc Q gây thương tích với tỉ lệ 02%, đâm ông Mai Minh Đ gây thương tích với tỉ lệ 01% và đâm ông Lê Hùng D gây thương tích với tỉ lệ 12%, nhưng bị cáo dùng dao và kéo nhọn đâm, là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho các bị hại; bên cạnh đó, giữa bị cáo và các bị hại không hề có mâu thuẫn gì với nhau mà bị cáo lại đâm gây thương tích cho các bị hại, thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ" được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), là tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quốc H đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại

điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người dân xung quanh nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong khoảng một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Mai Minh Đ, Nguyễn Ngọc Q và Lê Hùng D chỉ yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo H, không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án: 01 (một) con dao cán nhựa màu cam, dài khoảng 21cm, loại dao thái lan (là hung khí H sử dụng để gây thương tích cho các bị hại Q, Đ); 01 (một) cây kéo cán vàng dài 21cm (là hung khí H sử dụng để gây thương tích cho bị hại D); 01 (một) túi nylon màu đen (H sử dụng để bọc ra ngoài con dao); 01 (một) túi nylon màu đỏ (H sử dụng để bọc ra ngoài cây kéo). xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng vụ án và dân sự. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận một phần đề nghị của Luật sư bào chữa và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025):

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc H** 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2026.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại Mai Minh Đ, Nguyễn Ngọc Q và Lê Hùng D không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) con dao cán nhựa màu cam, dài khoảng 21cm, loại dao thái lan (là hung khí H sử dụng để gây thương tích cho các bị hại Q, Đ); 01 (một) cây kéo cán vàng dài 21cm (là hung khí H sử dụng để gây thương tích cho bị hại D); 01 (một) túi nylon màu đen (H sử dụng để bọc ra ngoài con dao); 01 (một) túi nylon màu đỏ (H sử dụng để bọc ra ngoài cây kéo).

(các vật chứng trên Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H đang tạm giữ theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 07/4/2026 của Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Luật sư bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10-TPHCM (2);
- Trại tạm giam Chí Hòa (1);
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10-TPHCM (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (3);
- Luật sư (2);
- Lưu HS (1);
- Lưu VT (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thường Đông

0126000006252